

Châu Thành, ngày 30 tháng 9 năm 2024.

Số: 259/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:379/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lâm Thị Kiều O, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951.

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Võ Thanh L, sinh năm 1974.

Người đại diện theo ủy quyền của anh L: Chị Lâm Thị Kiều O, sinh năm 1978, địa chỉ ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh Võ Thành T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1951.

4. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1971.

5. Anh Nguyễn Văn Y, sinh năm 1976.
6. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1979.
7. Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1982.
8. Anh Nguyễn Văn K1, sinh năm 1983.
9. Chị Nguyễn Thị Mộng T1, sinh năm 1984
10. Chị Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1989.

Người đại diện theo ủy quyền của bà K, anh N, anh Y, anh H1, anh L1, anh K1, chị T1, chị T2: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951.

Cùng địa chỉ: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn chị Lâm Thị Kiều O với bị đơn ông Nguyễn Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N, anh Nguyễn Văn K1 đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Công nhận cho chị Lâm Thị Kiều O quyền sử dụng đất (để làm lối đi) diện tích 41,68m²; được thể hiện theo sơ đồ tại:

Phần B1 (điểm 8, 9, 10, 11) diện tích đo đạc theo hiện trạng 23,1m² thuộc một phần thửa 121 tờ bản đồ số 34 tọa lạc ấp Bến Có, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Phần B2 (điểm 7, 8, 11, 12) diện tích đo đạc theo hiện trạng 7,78m² thuộc một phần thửa 121 tờ bản đồ số 34 tọa lạc ấp Bến Có, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Phần B4 (điểm 7, 12, 13, 14) diện tích đo đạc theo hiện trạng 10,8m² thuộc một phần thửa 121 tờ bản đồ số 34 tọa lạc ấp Bến Có, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

(Kèm theo sơ đồ khu đất theo Công văn số 981/CNHCT ngày 16/7/2024 của Chi nhánh Văn phòng đất đai huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh).

Các đương sự được quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như nội dung đã thỏa thuận và quyết định của Tòa án khi có hiệu lực pháp luật.

Đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh và cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (do có liên quan phần lối đi) theo quyết định của Tòa án khi có hiệu lực pháp luật.

Các bên đương sự không được thay đổi hiện trạng tài sản tranh chấp để đảm bảo thi hành án khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

+ Chị Lâm Thị Kiều O có nghĩa vụ trả cho hộ ông Nguyễn Văn H số tiền là 56.268.000 đồng (Năm mươi sáu triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng) giá trị quyền sử dụng đất diện tích 41,68m² (giá 1.350.000đ/m²) (Hai bên đã giao, nhận xong).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí sơ thẩm:

+ Án phí dân sự: Nguyên đơn chị Lâm Thị Kiều O tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000652 ngày 25/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

+ Chi phí khảo sát, đo đạc và định giá là 6.500.000đ. Nguyên đơn chị Lâm Thị Kiều O tự nguyện chịu toàn bộ, do chị Oanh đã nộp tạm ứng xong nên không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Bảo Trân